

Số: *62* /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 04 tháng 5 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 18/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ tình hình thực tiễn về số lượng, quy mô cơ sở cai nghiện trên địa bàn, UBND tỉnh Kiên Giang xây dựng kế hoạch thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, theo Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 18/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh đảm bảo quy mô và số lượng người nghiện ma túy khi có quyết định của Tòa án áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc vào cơ sở cai nghiện để thi hành quyết định phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Đa dạng các loại hình cai nghiện để người nghiện ma túy tiếp cận các dịch vụ cai nghiện ma túy phù hợp.

3. Các cơ sở cai nghiện tự nguyện; các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone phải gắn kết với cộng đồng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Không phát sinh tăng cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc hiện nay. Giữ nguyên Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng của tỉnh và mở rộng thêm quy mô, khả năng cung cấp dịch vụ cai nghiện bắt buộc hiện có; tăng khả năng, quy mô tiếp nhận cai nghiện tự nguyện; tiếp nhận quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone. Đảm bảo phát huy được hiệu quả công tác cai nghiện tại cơ sở cai nghiện, tránh phát sinh dàn trải, lãng phí.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2020

- Giữ nguyên Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh hiện có; tăng số lượng, quy mô, khả năng tiếp nhận và cung cấp dịch vụ cai nghiện bắt buộc từ 200 giường lên 350 giường và cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone, nhằm đảm bảo khả năng tiếp nhận, cung cấp dịch



vụ của cơ sở cai nghiện đáp ứng nhu cầu cai nghiện của 70% người nghiện có hồ sơ quản lý.

- Thực hiện chuyển đổi cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng, theo hướng phân thành 03 khu: Khu cai nghiện ma túy bắt buộc; khu cai nghiện ma túy tự nguyện và khu tiếp nhận, quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- 90% cơ sở cai nghiện đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện về cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

- 100% công chức, viên chức và người lao động làm việc trong cơ sở cai nghiện được đào tạo, tập huấn, cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận theo tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

2.2. Định hướng đến năm 2030

- 100% cơ sở cai nghiện và cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện về cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

- 100% công chức, viên chức và người lao động làm việc trong cơ sở cai nghiện được đào tạo, tập huấn nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG

1. Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang

1.1. Cơ chế tiếp nhận

- Đến năm 2020, tiếp nhận vào cơ sở cai nghiện khi có quyết định của Tòa án và cai nghiện tự nguyện khoảng 350 người (trong đó, cai nghiện bắt buộc 200 người, cai nghiện tự nguyện khoảng 150 người); tiếp nhận quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh 200 người.

- Định hướng đến năm 2030, tiếp nhận vào cơ sở cai nghiện khi có quyết định của Tòa án và cai nghiện tự nguyện khoảng 400 người (trong đó, cai nghiện bắt buộc 200 người, cai nghiện tự nguyện 200 người); tiếp nhận điều trị ngoại trú các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone cho 200 người; tiếp nhận quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 200 người.

1.2. Mạng lưới cơ sở cai nghiện bắt buộc

- Đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, duy trì 01 cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng hiện nay

- Khuyến khích thành lập cơ sở cai nghiện dân lập.

1.3. Quản lý cơ sở cai nghiện bắt buộc

Giai đoạn đến hết năm 2020 và định hướng đến năm 2030, do Sở Lao động- Thương binh và Xã hội quản lý trực tiếp cơ sở cai nghiện.

1.4. Các điều kiện, tiêu chuẩn của cơ sở cai nghiện:

Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh hiện đã có quy hoạch mở rộng diện tích xây dựng nhà ở học viên, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị phục vụ tiếp nhận học viên, phục vụ công tác dạy nghề, đào tạo bồi dưỡng viên chức, người lao động; sửa chữa nhà ăn đảm bảo công tác cai nghiện, an ninh trật tự và môi trường theo quy định (kinh phí đầu tư giai đoạn 2016-2020 dự kiến 20 tỷ đồng). Quy mô tiếp nhận đến năm 2020 là 350 học viên.

2. Cơ sở tiếp nhận điều trị ngoại trú các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone

- Đến năm 2020, tiếp nhận điều trị ngoại trú các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone cho 150-200 người;

- Định hướng đến năm 2030, tiếp nhận điều trị ngoại trú các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone cho 200 người;

- Quản lý cơ sở điều trị: Giai đoạn đến hết năm 2020 và định hướng đến năm 2030, do Sở Y tế quản lý trực tiếp cơ sở điều trị.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương đối với các huyện, thị xã, thành phố có trên 250 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý thì thành lập điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ cai nghiện ma túy tại cộng đồng hoặc bổ sung thêm chức năng điều trị, cai nghiện ma túy cho các cơ sở y tế tại địa phương (bệnh viện cấp huyện, trạm y tế cấp xã), theo nguyên tắc không phát sinh biên chế.

4. Danh mục dự án đầu tư:

- Đến năm 2020

+ Xây dựng và nâng cấp một số hạng mục công trình như: Nhà ở cho học viên và sửa chữa một số hạng mục, bổ sung trang thiết bị cho Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh, đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Dự kiến kinh phí từ năm 2017-2020 là 20 tỷ đồng.

- Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, đảm bảo các điều kiện cho công tác tiếp nhận và phục vụ tại cơ sở điều trị ngoại trú các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone do Sở Y tế quản lý.

- Đào tạo công chức, viên chức và người lao động để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng với quan điểm về nghiện, khoa học về điều trị, cai nghiện mới;

- Nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động cho Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh và cơ sở điều trị ngoại trú các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone.

+ Định hướng đến năm 2030

Tiếp tục cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh hoàn chỉnh; cơ sở điều trị ngoại trú các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone, đáp ứng yêu cầu của công tác điều trị nghiện trong tình hình mới đảm bảo mục tiêu và nội dung tiếp nhận học viên vào cơ sở điều trị (dự kiến kinh phí đầu tư 25 tỷ đồng).

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về cơ chế, chính sách:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy định về cai nghiện ma túy theo chỉ đạo của Chính phủ;

- Áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với người sử dụng ma túy có hành vi nguy hiểm cho xã hội. Khuyến khích cai nghiện ma túy tự nguyện;

- Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn công chức, viên chức làm việc tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh;

- Quy định quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động của Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh;

2. Về đầu tư, huy động vốn:

- Nhà nước ưu tiên bố trí đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh và cơ sở điều trị ngoại trú các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng cai nghiện ma túy;

- Cung cấp các dịch vụ, kỹ thuật điều trị, cai nghiện tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng cai nghiện ma túy.

3. Phát triển đội ngũ công chức, viên chức và người lao động:

- Xây dựng vị trí việc làm của công chức, viên chức và người lao động tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh và cơ sở điều trị ngoại trú các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone theo hướng tăng người làm việc trực tiếp, giảm số lượng người lãnh đạo, quản lý cho phù hợp.

- Nâng cao chất lượng cho công chức, viên chức và người lao động làm công tác y tế, tư vấn, giáo dục, dạy nghề của Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh và cơ sở điều trị ngoại trú các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone phù hợp với đặc điểm tâm lý, sinh lý và khả năng nhận thức của người nghiện ma túy. Cung cấp các dịch vụ, kỹ thuật điều trị, cai nghiện tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng cai nghiện ma túy; khuyến khích xã hội hóa công tác cai nghiện ma túy.

4. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá và nâng cao chất lượng cán bộ;

- Định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy.

5. Hợp tác quốc tế:

Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, các tổ chức thuộc Chính phủ, phi Chính phủ các nước nhằm tranh thủ sự hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật và tài chính cho công tác điều trị, cai nghiện ma túy.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Y tế hướng dẫn triển khai thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định của tỉnh về cai nghiện ma túy; tham mưu, đề xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách trong hoạt động cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và quản lý cai nghiện tại gia đình và cộng đồng;

- Lòng ghép, đầu tư cho công tác dạy nghề, tạo việc làm, giảm nghèo bền vững đối với việc thực hiện Quy hoạch mạng lưới các cơ sở cai nghiện ma túy theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tổng hợp, đề xuất nhu cầu kinh phí, bảo đảm thực hiện kế hoạch 5 năm, hàng năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu về huy động các nguồn lực hợp pháp khác đầu tư cho việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, quản lý và thanh quyết toán theo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả của các cơ sở cai nghiện ma túy. Định kỳ đánh giá, điều chỉnh quy hoạch phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, tham mưu UBND tỉnh bố trí lòng ghép các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật Đầu tư công. Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

Chủ trì thẩm định dự toán do Sở Lao động- Thương binh và Xã hội xây dựng; tham mưu, báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch đảm bảo theo đúng quy định của Nhà nước.

4. Sở Y tế

Hướng dẫn các phương pháp điều trị bằng y học trong điều trị, cai nghiện ma túy; tổ chức đào tạo, cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận xác định tình trạng nghiện ma túy, điều trị cắt cơn nghiện ma túy cho y, bác sỹ tại các cơ sở cai nghiện; hướng dẫn việc phòng, chống dịch bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và khám sức khỏe định kỳ cho người nghiện ma túy đang trong chương trình điều trị, cai nghiện ma túy.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội xác định vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong cơ sở cai nghiện công lập và hướng dẫn về tổ chức bộ máy của cơ sở cai nghiện theo quy định.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo và tổ chức triển khai chương trình giáo dục phòng, chống tệ nạn ma túy trong nhà trường cho học sinh, sinh viên; phối hợp với các sở, ban, ngành và các tổ chức có liên quan thực hiện các biện pháp phòng ngừa học sinh, sinh viên tham gia vào các tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn ma túy.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội khảo sát, xây dựng phương án xử lý môi trường tại các cơ sở cai nghiện; phối hợp kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở cai nghiện.

8. Các sở, ban ngành có liên quan

Các sở, ban, ngành có liên quan căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, có trách nhiệm phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan chuyên môn có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ cai nghiện; làm tốt công tác phát hiện người nghiện ma túy, vận động người nghiện tham gia các hình thức cai nghiện; chủ động phát hiện, tố giác, đấu tranh, phòng ngừa tội phạm ma túy.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ cai nghiện ma túy và quản lý sau cai tại địa phương; hướng dẫn tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện học nghề, tìm việc làm, ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy (người đã chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoàn thành chương trình cai nghiện) theo quy định của pháp luật.

Sở Lao động- Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp kết quả triển khai thực hiện báo cáo UBND tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nội dung của Kế hoạch; đồng thời phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (A và B);
- Bộ Lao động-TB&XH;
- Cục Phòng chống tệ nạn xã hội;
- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- UBND các huyện, TX, TP;
- LĐVP, Phòng: VHXH, NCPC, TH;
- Lưu VT; tvhung.

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)

Mai Văn Huỳnh